

Số: 2023/TB-VKS

Yên Bái, ngày 07 tháng 10 năm 2023

THÔNG BÁO

Về việc công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện
dự toán NSNN quý III năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thực hiện;
Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy
định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính
hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được
ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ
Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày
15/6/2017;

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái Thông báo công khai số liệu thực hiện
và thuyết minh dự toán ngân sách nhà nước của quý III năm 2023 như sau:

1. Chi đầu tư phát triển

Công trình trụ sở Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái

- Tổng giao vốn: 2.024.500.000 đồng.
- Thực hiện giải ngân trong quý III: 158.891.000 đồng.
- Thực hiện lũy kế năm: 2.002.168.000 đồng
- Tỷ lệ giải ngân 98,9 % kế hoạch vốn giao.

2. Chi ngân sách nhà nước

- Kinh phí năm trước chuyển sang: 0 đồng
- Kinh phí được sử dụng trong năm: 38.513.100.000 đồng
- Trong đó:* 33.531.400.000 đồng - Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ
4.770.500.000 đồng - Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ
211.200.000 đồng - Kinh phí đào tạo nghiệp vụ

- Thực hiện trong quý III: 10.061.594.075 đồng

Trong đó: 8.730.054.975 đồng - Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ
1.331.539.100 đồng - Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ

- Thực hiện lũy kế năm: 27.396.806.270 đồng

Trong đó: 25.073.514.170 đồng - Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ
2.268.732.100 đồng - Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ
54.560.000 đồng - Kinh phí đào tạo nghiệp vụ

3. Kết quả đạt như sau: (Chi tiết phụ lục đính kèm)

- Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ 8.730.054.975 đồng, trong quý đạt 26 %; lũy kế đạt 74,7% so kế hoạch dự toán giao.

- Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ: 1.331.539.100 đồng, trong quý đạt 27,9 %; lũy kế đạt 47,5% so kế hoạch dự toán giao.

- Kinh phí đào tạo nghiệp vụ: 31.975.000 đồng, trong quý đạt 15,1%; lũy kế đạt 25,8% so kế hoạch dự toán giao.

Trên đây là thông báo công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước quý III năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái./.

Nơi nhận:

- C3 VKSTC (để báo cáo)
- Trang tin điện tử (để đăng tin)
- Lưu VT, KT

**TL. VIỆN TRƯỞNG
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Trần Anh Đào

Đơn vị: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái
Chương: 004



CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU-CHI NGÂN SÁCH

Quý III năm 2023

(Kèm theo Thông báo số 2005/TB-VKS ngày 09/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện quý II năm 2023	So sánh thực hiện quý / Dự toán năm (tỷ lệ%)	So sánh thực hiện quý với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	TỔNG SỐ THU, CHI NỢP NGÂN SÁCH PHÍ, LỆ PHÍ				
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí				
2	Phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
1	Chi sự nghiệp				
2	Chi quản lý hành chính				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
1	Lệ phí				
2	Phí				
B	DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC				
I	Nguồn ngân sách trong nước	38.513.100,0	10.061.594,1	26,1	
1	Chi quản lý hành chính	38.301.900,0	10.061.594,1	26,3	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	33.531.400,0	8.730.055,0	26,0	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	4.770.500,0	1.331.539,1	27,9	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	211.200,0	0,0	0,0	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	211.200,0	0,0	0,0	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				

Đơn vị: Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái
Chương trình: 004



Phụ lục 02

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU-CHI NGÂN SÁCH

Quý III năm 2023

(Kèm theo Thông báo số 2005/TB-VKS ngày 07/10/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái)

Đơn vị tính: đồng

Tên đơn vị	Tổng dự toán giao thực hiện trong năm	Tổng số	Thực hiện chi NSNN trong quý II/2023				Chỉ sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	So sánh thực hiện quý / Dự toán năm (tỷ lệ%)	So sánh thực hiện quý với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
			Trong đó		Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ			
1	2	3	4	5			6	7	8=4/3
1	Văn phòng VKS tỉnh	19.110.400.000	5.245.179.300	3.981.738.900	1.263.440.400		27,4		
2	VKS thành phố Yên Bái	3.012.200.000	706.354.900	706.354.900			23,4		
3	VKS huyện Yên Bình	2.381.900.000	522.341.295	522.341.295			21,9		
4	VKS huyện Trấn Yên	2.131.700.000	589.266.000	586.605.000	2.661.000		27,6		
5	VKS huyện Văn Yên	2.209.500.000	633.752.600	621.454.600	12.298.000		28,7		
6	VKS huyện Lục Yên	1.966.100.000	584.283.700	573.364.000	10.919.700		29,7		
7	VKS huyện Văn Chấn	2.067.100.000	486.083.800	482.583.800	3.500.000		23,5		
8	VKS thị xã Nghĩa Lộ	2.051.700.000	486.816.852	485.466.852	1.350.000		23,7		
9	VKS huyện Trạm Tấu	1.811.000.000	421.439.928	421.439.928			23,3		
10	VKS huyện Mù Cang Chải	1.771.500.000	386.075.700	348.705.700	37.370.000		21,8		
Tổng cộng		38.513.100.000	10.061.594.075	8.730.054.975	1.331.539.100		26,1		